

Bản án số: 717/2020/HS-PT
Ngày 23 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Minh

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Ông Phạm Trí T

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Thái Lê Quỳnh - Thư ký
Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên cao cấp.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 279/2020/HSPT-TL ngày 13/7/2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 09/2020/HSST ngày 01/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T (Tám), sinh năm 1994 tại Bình Thuận; nơi cư trú: xã Hòa Minh, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Ung Thị S; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 01/6/2018, bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận (có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa theo luật định cho bị cáo: Luật sư Vũ Văn Tú - thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận; có mặt.

- Người bị hại: Ông Võ Minh T (chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1977 (Có mặt)

+ Anh Võ Minh K, sinh năm 1995 (Có mặt)

+ Anh Võ Minh V, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

+ Anh Võ Minh T1, sinh năm 1998 (Có mặt)

+ Chị Võ Thị Tường C, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

+ Anh Võ Minh T, sinh năm 2004 (Vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: xã Phan Rí Thành, Bắc Bình, Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Anh Võ Minh V, Anh Võ Minh T, Chị Võ Thị Tường C, Anh Võ Minh T1: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1977, nơi cư trú: xã Phan Rí Thành, Bắc Bình, Bình Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hồ Thị Thanh H, sinh năm 1988, nơi cư trú: thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (Có mặt)

- Người làm chứng:

+ Ông Lê Thanh T, sinh năm 1988 (Có mặt)

+ Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1957 (Có mặt)

+ Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

+ Ông Lê Minh V, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1954 (Vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

+ Ông Hồ Văn T, sinh năm 1996, nơi cư trú khu: thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (Có mặt)

+ Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1997, nơi cư trú: xã Hòa Minh, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Lê Thanh T và Hồ Thị Thanh H sống chung với nhau như vợ chồng; H là người chuyên cho người khác vay tiền trả góp; thỉnh thoảng H có nhờ Nguyễn Văn T đi thu tiền giúp mình. Vào chiều tối ngày 06.5.2018, Lê Thanh T, Hồ Thị Thanh H, Nguyễn Văn T cùng nhau đi ăn tối và H điện thoại cho Hồ Văn Trung (Mâm là em họ của H) rủ đến nhà bà Nguyễn Thị B để thu tiền góp, Trung đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở H, Nguyễn Văn T đi xe mô tô đến nhà đón Trung rồi tất cả đi đến nhà bà B.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đến nhà bà B, H và T đứng trên hiên nhà nói chuyện với bà B, còn Nguyễn Văn T và Trung đứng dưới sân. Khi H và bà B không thống nhất được số tiền vay và trả tiền góp dẫn đến cãi nhau nên T dùng tay đánh 1-2 cái vào mặt bà B thì được H can ngăn, bà B lùi vào trong nhà thì Nguyễn Văn T đi vào đứng đối diện với bà B nói: “Mượn tiền người ta thì phải trả”. Lúc này, ở ngoài xảy ra đánh nhau giữa T, Trung và những người dân xung quanh nhà bà B thì Nguyễn Văn T chạy ra ngoài thấy T và Trung bị rượt

bỏ chạy. Nguyễn Văn T thấy bên hông nhà bà B có một người đàn ông (không rõ nhân thân) cầm cây mỏ gãy nên lấy 01 con dao (là loại dao bấm) có chiều dài 19cm, cán bằng kim loại màu trắng có chiều dài 10,5cm, lưỡi dao dài 8,5cm, nơi rộng nhất 02cm ra cầm ở tay phải bấm cho lưỡi dao bung ra để phòng thân. Khi người đàn ông này rượt theo và ném cây mỏ gãy về phía Nguyễn Văn T nhưng không trúng, Nguyễn Văn T nhặt cây mỏ gãy này cầm trên tay trái rồi chạy về phía đường bê tông để thoát thân. Khi vừa chạy đến đường bê tông, Nguyễn Văn T nhìn thấy phía trước có 1 người đàn ông cởi trần (không mặc áo) được xác định là ông Võ Minh T (chồng bà B) trên tay cầm 1 cái Trang (cây cào lúa) và một số người đang đuổi theo Trung và T. Nguyễn Văn T chạy nhanh từ phía sau đến rồi cầm con dao nói trên đâm một nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào lưng của Võ Minh T rồi rút dao ra bỏ chạy ra hướng Quốc lộ 1A; ông Võ Minh T bị tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

Trên đường bỏ chạy ra hướng QL1A, Nguyễn Văn T gặp Trung và Nguyễn Văn T đưa cây mỏ gãy cho Trung cầm, sau đó Trung rút mỏ gãy ở ven đường. Khi Trung và Nguyễn Văn T chạy ra đến QL1A và đi bộ để đón xe về hướng huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận thì Nguyễn Văn T nói: “Mầm ơi! tao vừa đâm một người đàn ông (tức đâm Võ Minh T) vào lưng”, Trung nói: “Đâm ai, đâm bằng cái gì?”, Nguyễn Văn T nói: “Đâm bằng dao” và Trung nhìn thấy Nguyễn Văn T trên tay cầm 01 con dao bấm màu trắng, mũi dao còn dính máu, T gập dao lại bỏ vào túi áo và đi về nhà của H. Khi thấy T và H về, Nguyễn Văn T kể cho H và T nghe việc mình đã đâm một người khi xảy ra đánh nhau tại nhà bà B; H nói cho Nguyễn Văn T biết là “Người bị đâm là ông Võ Minh T chồng bà B đã chết”; nghe vậy, Nguyễn Văn T đem vứt con dao vào một bụi cây cách nhà của H khoảng 20m. Ngay sau đó, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Thuận triệu tập Nguyễn Văn T làm việc và T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên và Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã thu giữ con dao này theo chỉ dẫn của Nguyễn Văn T

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Thuận lập lúc 01 giờ 10 phút ngày 07/5/2018 thể hiện: Hiện trường xảy ra là khu vực nhà cấp 4 của bà Nguyễn Thị B thuộc thôn Bình Thủy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Hiện trường không còn nguyên vẹn, do người dân đưa nạn nhân đi cấp cứu. Căn nhà của gia đình bà B có đặc điểm như sau:

Nhà cấp 4 tường xây, nền lát gạch hoa, mái lợp tôn, có kích thước (11,4 x 5,3 x 4,5)m, cửa chính có kích thước (1,2 x 2)m, loại cửa gỗ hai cánh. Phía Tây có mái hiên trên lợp tôn, kích thước (1,2 x 8,1)m. Phía hiên trước trên lợp tôn, kích thước (4,2 x 2,3); có hai bậc tam cấp nối với sân đất trước nhà, kích thước (0,3 x 0,5 x 4,2)m, sân đất có kích thước (2,9 x 4,2)m. Phía Bắc và phía Tây của căn nhà có hàng rào lưới B40 bao quanh, cửa đi vào khu vực nhà được làm bằng lưới B40 có hai cọc gỗ hai bên, kích thước (1,3 x 1,5)m.

Vị trí số 1 cách cửa chính căn nhà 1,8m, cách cột nhà phía Tây 1,8m, cách cột nhà phía Đông 2,4m, từ vị trí số 1 đi ra sân về hướng Đông phát hiện chất màu nâu đỏ trên bãi cỏ kích thước (4 x 5)cm. Vị trí số 2, vị trí này cách vị trí số 1

là 12,5m, cách bờ tường phía Bắc nhà ông Phạm Văn Buông là 1,8m, cách cột điện phía Bắc 4,2m. Từ vị trí số 2 đi về hướng Đông phát hiện có 1 con dao xếp màu trắng có kích thước (7 x2,5)cm (vị trí số 3); CQĐT Công an tỉnh Bình Thuận thu giữ con dao này. Vị trí này cách vị trí số 2 là 1,5m, cách tường phía Bắc nhà ông Phạm Văn Buông 1,8m, cách cột điện phía Bắc 3,2m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 134/2018/TT ngày 28/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận nguyên nhân chết của Võ Minh T:

+ Vết thương vùng lưng phải, thấu ngực, thủng nhu mô thùy dưới phổi phải, tràn máu vào khoang ngực phải lượng nhiều.

+ Vết thương do vật sắc nhọn gây ra theo chiều hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới với lực tác động rất mạnh.

Nguyên nhân chết: Vết thương vùng lưng phải, thấu ngực, thủng phổi phải làm mất máu dẫn đến suy tuần hoàn dẫn đến suy hô hấp cấp dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận giám định số 2104/C54B ngày 29.5.2018 của *phân viện khoa học hình sự* tại thành phố Hồ Chí Minh thuộc Tổng cục cảnh sát Bộ Công an, kết luận:

Chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường ở vị trí số 02 là máu người, không phân tích được một kiểu gen hoàn chỉnh từ các mẫu máu này, do mẫu kém nên không truy nguyên được cá thể.

Trên con dao (Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Thuận thu giữ ngày 07.5.2018 do Nguyễn Văn T chỉ dẫn) gửi đến giám định có dính máu người. Phân tích ADN từ mẫu máu này cho kiểu gen hoàn chỉnh của một nam giới và trùng với kiểu gen của Võ Minh T.

Tại Văn bản số 157 ngày 29.6.2018 Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận xác định “*Hung khí theo lời khai bà S (có đặc điểm như cây xăm gạo) thì không tạo nên vết thương trên cơ thể của Võ Minh T được....*”.

Vật chứng: 01 con dao dao bấm có chiều dài 19cm, cán bằng kim loại màu trắng có chiều dài 10,5cm, lưỡi dao dài 8,5cm, nơi rộng nhất 2cm (mũi dao có dính chất màu nâu đỏ), đã chuyển đến kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận quản lý.

Trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị B (vợ ông Võ Minh T) là người đại diện hợp pháp của bị hại Võ Minh T, đã nhiều lần làm việc nhưng bà B không đưa ra các khoản yêu cầu bồi thường cụ thể là bao nhiêu.

Ngày 13/9/2018, Hồ Thị Thanh H nộp vào Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận 20.000.000 đồng thay cho Nguyễn Văn T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị S (nhân chứng) cho rằng: “Khi ông Võ Minh T bị ngã nằm sấp thì Lê Thanh T rút một cái cây màu trắng dài khoảng 30cm (có đặc điểm như cây xăm gạo) từ sau lưng của T ra đâm một nhát từ trên xuống vào lưng

của ông Võ Minh T ở ngay tại sân phía trước nhà bà B". Tuy nhiên, qua đối chất thì Lê Thanh T không thừa nhận mình đâm ông Võ Minh T; còn bà Nguyễn Thị B, cháu Võ Minh Tiến (vợ, con ông Võ Minh T) đều xác định: Ông Võ Minh T bị đâm không phải trong khuôn viên nhà (không phải trong sân) mà chạy ra ngoài ở vị trí nào thì không biết; Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Thuận đã tiến hành xác định vị trí bà S đứng nhìn thấy T đâm ông Võ Minh T ngay trong sân nhà bà B (theo lời khai của bà S) khoảng cách là hơn 04m, kết quả bà S chỉ thấy mờ mờ (thấy không rõ).

Đối với Lê Thanh T, Hồ Thị Thanh H và Hồ Văn Trung không có sự bàn bạc đi đánh nhau mà chỉ có mục đích là rủ nhau đi lấy tiền, còn việc Nguyễn Văn T dùng dao đâm ông Võ Minh T là do tự phát nên Cơ quan điều tra không xử lý về hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS-P2 ngày 08/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/2020/HSST ngày 01/06/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T (Tám) phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (Tám) 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 01/6/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 591 Bộ luật Dân sự

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn T (Tám) và đại diện hợp pháp của bị hại (do bà Nguyễn Thị B đại diện), bị cáo Nguyễn Văn T (Tám) phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại (do bà Nguyễn Thị B đại diện) chi phí mai táng là 149.100.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 149.000.000 đồng

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T (Tám) phải cấp dưỡng nuôi hai đứa con cho đại diện hợp pháp của bị hại (do bà Nguyễn Thị B đại diện) là cháu Võ Thị Tường Chi sinh ngày 12/3/2001 và cháu Võ Minh Tiến sinh ngày 01/02/2004 với số tiền 2.000.000 đồng/01 tháng/01 cháu cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi kể từ ngày bị cáo gây án 05/6/2018.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000 đồng mà bà Hồ Thị Thanh H nộp thay cho bị cáo Nguyễn Văn T theo biên lai thu tiền số 0003203 ngày 13/9/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 12/06/2020, bị cáo T kháng cáo kêu oan. Lý do: Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận tội nhằm được khoan hồng, nhưng khi ra tòa sơ thẩm bị cáo thấy bị oan vì có 1 nhân chứng là bà Nguyễn Thị S là người trực tiếp thấy Lê Thanh T là người đâm bị hại và vợ của bị hại là bà B nói rằng sau khi chồng bà bị đâm có nói với bà là bị thằng T đâm và nói rằng bị cáo là người ở tù thay cho T. Vết máu thu được ở hiện trường không truy nguyên được. Kết quả giám định máu trên lưỡi dao do bị cáo đâm không khách quan vì bị cáo cho rằng khi bị cáo dùng dao có bị cứa vào tay mình nên có máu của bị cáo không được giám định.

Ngày 16/06/2020, bà Nguyễn Thị B là người đại diện hợp pháp của bị hại, kháng cáo kêu oan cho bị cáo. Lý do, chồng bà bị Lê Thanh T đâm theo lời khai của bà Nguyễn Thị S.

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm:

Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, tuy nhiên, bị cáo T thừa nhận bị cáo có sử dụng con dao bấm đâm một người đàn ông vào tối này xảy ra vụ án, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo nghe được lời khai của bà S và kết quả giám định như cáo trạng xác định mẫu máu thu được ở hiện trường không truy nguyên được cá thể nào. Do đó, bị cáo cho rằng cái chết của bị hại có thể không phải do bị cáo đâm mà do người khác. Có thể là T gây ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Đối với kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại kêu oan cho bị cáo và bị cáo kêu oan là không có cơ sở như án sơ thẩm đã nhận định. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo khai nhận đã đâm 1 người đàn ông ở trần sau này biết được là ông Võ Minh T, mục đích bị cáo nhận tội để được khoan hồng nhưng sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo ngộ ra việc ông Võ Minh T chết có thể không phải do bị cáo gây ra. Căn cứ lời khai của bà S, bà B, bà Thảo cho rằng ông T (chồng bà B) chết do bị T đâm. Căn cứ việc thu giữ vật chứng do, mẫu máu để giám định có sai sót về tổ tụng, không giám định vân tay của T trên dao, vết thương không phù hợp dao điều tra viên có hành vi làm sai lệch hồ sơ vụ án trong việc không có biên bản niêm phong vật chứng, không có chữ ký của bị cáo trong niêm phong vật chứng. Trên cơ sở đó, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo không phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, luật sư bào chữa và người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo và bà Nguyễn Thị B là người đại diện hợp pháp của bị hại làm trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, tội danh và nội dung kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

[2.1] Án sơ thẩm nhận định: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 05/6/2018, Hồ Thị Thanh H, Lê Thanh T, Nguyễn Văn T và Hồ Văn Trung đến nhà bà Nguyễn Thị B ở thôn Bình Thủy, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận để lấy tiền mà bà B vay của H trước đó thì giữa H và bà B xảy ra cãi nhau nên T dùng tay đánh 1-2 cái vào mặt bà B thì được H can ngăn. Sau đó, xảy ra đánh nhau giữa T, Trung và những người dân xung quanh nhà bà B thì Nguyễn Văn T bỏ chạy và lấy 01 con dao (loại dao bấm) có chiều dài 19cm, cán bằng kim loại màu trắng có chiều dài 10,5cm, lưỡi dao dài 8,5cm, nơi rộng nhất 2cm từ trong túi áo khoác ra cầm ở tay phải bấm cho lưỡi dao bung ra để phòng thân. Khi vừa chạy đến đường bê tông, Nguyễn Văn T nhìn thấy phía trước có ông Võ Minh T (chồng bà B) và một số người đang đuổi theo Trung và T. Nguyễn Văn T cầm con dao chạy đến đâm một nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào lưng của Võ Minh T làm ông Võ Minh T tử vong ngay sau đó. Tuy nhiên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét người bị hại mà do bị cáo đâm có phải là ông Võ Minh T hay không

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với lời khai của một số người làm chứng; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như: Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 134/2018/TT ngày 28/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận nguyên nhân chết của Võ Minh T:

+ Vết thương vùng lưng phải, thấu ngực, thủng nhu mô thùy dưới phổi phải, tràn máu vào khoang ngực phải lượng nhiều.

+ Vết thương do vật sắc nhọn gây ra theo chiều hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới với lực tác động rất mạnh.

Nguyên nhân chết: Vết thương vùng lưng phải, thấu ngực, thủng phổi phải làm mất máu dẫn đến suy tuần hoàn dẫn đến suy hô hấp cấp dẫn đến tử vong.

Phù hợp với Bản kết luận giám định số 2104/C54B ngày 29.5.2018 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh thuộc Tổng cục cảnh sát Bộ Công an, kết luận:

+ Chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường ở vị trí số 02 là máu người, không phân tích được một kiểu gen hoàn chỉnh từ các mẫu máu này, do mẫu kém nên không truy nguyên được cá thể.

+ Trên con dao (Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Thuận thu giữ ngày 07.5.2018 do Nguyễn Văn T chỉ dẫn) gửi đến giám định có dính máu người. Phân tích ADN từ mẫu máu này cho kiểu gen hoàn chỉnh của một nam giới và trùng với kiểu gen của Võ Minh T. Do đó, lời đề nghị của bị cáo đề nghị Hội

đồng xét xử xem xét người bị hại do bị cáo đâm có phải là ông Võ Minh T là không có cơ sở

Xét thấy, trong vụ án này, giữa bị cáo và bị hại không hề có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo đã vô cớ dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào lưng là khu vực trọng yếu trên cơ thể ông Võ Minh T, làm ông Võ Minh T tử vong ngay sau đó, nên bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp của tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ”, quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã truy tố là có cơ sở

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, không chỉ tước đoạt tính mạng của người bị hại, gây đau thương tang tóc cho gia đình bị hại; mà còn gây bức xúc, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an địa phương. Do đó, phải xử lý thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tại phiên tòa.

Còn việc đại diện người bị hại và bà Nguyễn Thị S cho rằng người giết ông Võ Minh T là Lê Thanh T, chứ không phải Nguyễn Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử phải xử lý Hình sự đối với T.

Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, người làm chứng là bà *Nguyễn Thị S khai: “Khi ông Võ Minh T bị ngã nằm sấp thì Lê Thanh T rút một cái cây màu trắng dài khoảng 30cm (có đặc điểm như cây xăm gạo) từ sau lưng của T ra đâm một nhát từ trên xuống vào lưng của ông Võ Minh T ở ngay tại sân phía trước nhà bà B”*. Tuy nhiên, qua đối chất và tại phiên tòa sơ thẩm thì Lê Thanh T không thừa nhận mình đâm ông Võ Minh T. *Ngoài bà Nguyễn Thị S thì không có ai nhìn thấy anh Lê Thanh T đâm ông Võ Minh T.*

Còn bà Nguyễn Thị B, cháu Võ Minh Tiến (vợ, con ông Võ Minh T) đều xác định: Ông Võ Minh T bị đâm không phải trong khuôn viên nhà (không phải trong sân) mà chạy ra ngoài ở vị trí nào thì không biết; Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Thuận đã tiến hành xác định vị trí bà S đứng nhìn thấy T đâm ông Võ Minh T ngay trong sân nhà bà B (theo lời khai của bà S) khoảng cách là hơn 04m; Theo kết quả xác minh của Cơ quan Điều tra xác định bà S chỉ thấy mờ mờ.

Nên Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Thuận không khởi tố bị can, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận không truy tố đối với T. Nhưng gia đình bị hại không đồng ý, mà vẫn yêu cầu phải xử lý hình sự đối với Lê Thanh T. Do đó, để bảo đảm quyền lợi cho họ, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Thuận tiếp tục điều tra làm rõ vấn đề này, nếu có căn cứ thì xử lý sau.

Đối với những luận cứ mà ông Luật sư đề nghị tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy những luận cứ trên được Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận và đã

02 lần trả hồ sơ để điều tra bổ sung, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã điều tra làm rõ, do đó Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng dao đâm 01 cái theo hướng trên xuống vào lưng của ông Võ Minh T gây tử vong ngay sau đó như lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm không chấp nhận lời bào chữa của ông Luật sư tại phiên tòa sơ thẩm.

[2.2] Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T cho rằng chính bị cáo là người sử dụng con dao bấm đâm vào một người đàn ông cởi trần. Sau đó, bị cáo đã chỉ cho Công an thu giữ con dao này. Sau khi xét xử sơ thẩm, qua cáo trạng nêu về kết quả giám định mẫu máu thu được ở hiện trường không truy nguyên được cá thể nào và lời khai của bà S, bà B về việc T đâm ông T nên bị cáo cho rằng cái chết của ông T có thể không phải do bị cáo gây ra. Xét lời khai của bà S là thấy T dùng vật màu sáng đâm ông T, lời khai của bà B cho rằng T đâm chồng bà bằng cây sấm gạo là do bà S kể lại. Hội đồng xét xử thấy rằng, nạn nhân T bị chết chỉ do 1 vết thương ở lưng gây thấu ngực, thủng phổi, mất máu, suy tuần hoàn dẫn đến tử vong. Vết thương này phù hợp với kết quả giám định, phù hợp với con dao bấm được mô tả, phù hợp mẫu máu được giám định trên lưỡi dao bấm với máu người bị hại T. Vết thương không phù hợp với hung khí là cây sấm gạo như lời khai của bà S, bà B, bà Thảo và ngoài vết thương này thì không còn vết thương nào khác nên không có cơ sở để xác định có đồng phạm khác cùng thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, không có cơ sở nào chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và đặc biệt là việc bào chữa không có căn cứ của luật sư bào chữa cho bị cáo.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy, án sơ thẩm đã nhận định và quyết định như nêu trên là có căn cứ pháp luật nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp cho bị hại là bà Nguyễn Thị B và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 09/2020/HS-ST ngày 01/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (Tám) phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (Tám) 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 01/6/2018.

Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Công an tỉnh Bình Thuận;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận (T/đ cho bị cáo);
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP (Án-TLQ).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Minh